

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án vị trí việc làm Cơ quan Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028 ban hành kèm theo Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Liên hiệp và Quy chế làm việc của Cơ quan thường trực Liên hiệp lần thứ IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án vị trí việc làm của Cơ quan Thường trực Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

Tổng số vị trí việc làm của Cơ quan Thường trực Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh: 30 vị trí. Trong đó:

- Vị trí làm lãnh đạo, quản lý: 12 vị trí;
- Vị trí làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 15 vị trí;
- Vị trí làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

- Văn phòng có trách nhiệm tham mưu thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng người làm việc theo đúng vị trí việc làm, cơ cấu người làm việc, người lao động theo ngạch đã được phê duyệt và theo số lượng biên chế được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao hằng năm.

- Báo cáo Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh xem xét điều chỉnh vị trí việc làm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức khi cần thiết.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng các ban có trách nhiệm theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng vị trí việc làm để làm cơ sở đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng đối với người làm việc và người lao động hằng năm; sử dụng và quản lý người làm việc và người lao động theo vị trí việc làm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cán bộ, người làm việc và người lao động Cơ quan Thường trực Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ TP.HCM;
- Thường trực Liên hiệp;
- Các Ban, VP Liên hiệp;
- Lưu: VT.



Đỗ Việt Hà

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2024

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức

Đơn vị: Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh

Phần I SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Khái quát đặc điểm, nội dung và tính chất hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh

1.1. Nội dung hoạt động

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Liên hiệp) là tổ chức chính trị - xã hội chuyên trách về đối ngoại nhân dân trong lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân theo chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố.

Nội dung và tính chất hoạt động của Liên hiệp tập trung 4 mảng chính:

Mảng hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị:

- Thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với các tổ chức tương ứng, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân nước ngoài.

- Mở rộng, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối tác nhằm góp phần củng cố, tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, đoàn kết và hợp tác của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

- Tham gia công tác vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc và các hoạt động nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam với các nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, kỹ thuật....

- Tham gia các diễn đàn, cơ chế khu vực và quốc tế và hoạt động của nhân dân thế giới vì lợi ích quốc gia - dân tộc và vì hòa bình, phát triển bền vững, công lý, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức thành viên trong hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác nhân dân và vận động, điều phối viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Mảng công tác Phi chính phủ nước ngoài:

- Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Liên hiệp về các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án... trong công tác phi chính phủ nước ngoài.

Tham mưu cho Lãnh đạo Liên hiệp đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phúc đáp, kiến nghị cho các cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn Thành phố. Chủ trì hoặc tham gia thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất về Công tác phi chính phủ nước ngoài nước ngoài theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Liên hiệp thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ Công tác Phi chính phủ nước ngoài Thành phố. Tham mưu tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, đột xuất của Tổ Công tác phi chính phủ nước ngoài Thành phố.

Tham mưu cho Lãnh đạo Liên hiệp phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý các hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và đối tác Việt Nam trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện vai trò là đầu mối tiếp xúc vận động, hướng dẫn thủ tục cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các đối tác Việt Nam thực hiện các hoạt động theo quy định pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội chung của Thành phố. Theo dõi, thống kê, đánh giá tình hình hoạt động và kết quả vận động viện trợ phi chính phủ trên địa bàn Thành phố.

Tham mưu đề xuất với Lãnh đạo Liên hiệp tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về công tác phi chính phủ cho các địa phương, đơn vị đối tác Việt Nam.

Thực hiện các nhiệm vụ khác được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Mảng công tác Thông tin tuyên truyền và đối ngoại:

- Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

- Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị về các vấn đề khu vực, quốc tế liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và công tác đối ngoại nhân dân.

- Tham gia vận động, đấu tranh dư luận bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, đặc biệt là trên các vấn đề dân chủ, nhân quyền, chủ quyền quốc gia; quảng bá hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.

Mảng công tác Tổng hợp, Văn thư - Lưu trữ, Tổ chức cán bộ, Thi đua khen thưởng, Tài chính:

- Tham gia góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đổi với các vấn đề liên quan tới sự phát triển và lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, luân chuyển, điều động cho cơ quan Thường trực Liên hiệp, góp phần thực hiện Chương trình Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố.

- Thực hiện công tác quản lý toàn thể đội ngũ cán bộ công chức người lao động của đơn vị.

- Thực hiện Quy chế phối hợp giữa Liên hiệp với các Hội thành viên, ban hành Quy chế về công tác Thi đua khen thưởng trong toàn hệ thống Liên hiệp.

1.2. Địa vị pháp lý, trụ sở

Liên hiệp có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo pháp luật Việt Nam và Điều lệ Liên hiệp Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trụ sở của Liên hiệp đặt tại tầng 1 - 3 tòa nhà Friendship Tower, số 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. Đối tượng, phạm vi, tính chất hoạt động của Liên hiệp

Liên hiệp hoạt động trên phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh, chuyên trách về đối ngoại nhân dân trong lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân, có vai trò đầu mối phối hợp vận động viện trợ và quản lý công tác phi chính phủ nước ngoài.

1.4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Liên hiệp

Liên hiệp hoạt động theo Điều lệ Liên hiệp Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Điều lệ Liên hiệp Thành phố được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, không vì mục đích lợi nhuận, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

Liên hiệp hoạt động dưới sự lãnh đạo của Thành ủy và sự quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan đến hoạt động của Liên hiệp theo quy định của pháp luật; được tổ chức chặt chẽ, được bảo đảm biện chế, các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ và điều kiện làm việc để thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

2. Những yếu tố tác động đến hoạt động của Liên hiệp

Tùy theo lĩnh vực, phạm vi, tính chất hoạt động và thời điểm cụ thể, ví dụ tình hình thời sự trong và ngoài nước, sự điều chỉnh về chủ trương và đường lối ngoại giao của Đảng và Nhà nước, các quy định của Hiến pháp và pháp luật liên quan đến công tác quản lý Nhà nước về Hội xã hội và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài...

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Văn bản pháp lý về việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Liên hiệp.

- Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

- Kế luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

- Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 19/9/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt nam trong tình hình mới;
- Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới;
- Quyết định số 118-QĐ/TW, ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;
- Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;
- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về Tổ chức, quản lý và hoạt động Hội;
- Quyết định số 41/2013/QĐ-TTg, ngày 17/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt nam;
- Quyết định số 422/QĐ-TTg, ngày 23/3/2021 của thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều lệ của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt nam;
- Thông tư số 12/2022/TT-BNV, ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;
- Quyết định số 3446/QĐ-UB-NCVX ngày 14/10/1994 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc kiện toàn tổ chức và đổi tên Liên hiệp các tổ chức Hòa bình đoàn kết hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh thành Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 19/9/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam trong tình hình mới;
- Công văn số 147-CV/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư;
- Kế hoạch số 2722/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam trong tình hình mới.

2. Các văn bản pháp lý về việc điều chỉnh, tăng, giảm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Liên hiệp.

- Căn cứ vào Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2023 về điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Tổ công tác phi Chính phủ nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn nhân sự Tổ công tác phi Chính phủ nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Văn bản quy định về chức danh nghề nghiệp, cơ cấu công chức và số lượng người làm việc của Liên hiệp:

- Luật Cán bộ, công chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020;

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;

- Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;

- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014;

PHẦN II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

1. Về tổ chức bộ máy

1.1. Thường trực;

1.2. Văn phòng;

1.3. Ban Quan hệ Quốc tế

1.4. Ban Công tác phi chính phủ nước ngoài

1.5. Ban Thông tin Tuyên truyền và Đối ngoại

2. Về số lượng người làm việc, hợp đồng

- Tổng số lượng người làm việc được giao theo biên chế năm 2024: **24** người

- Tổng số lượng người làm việc hiện có: **26** người, trong đó:

+ Tổng số người cán bộ, công chức: 13 người

+ Tổng số người hợp đồng lao động theo biên chế được giao: 09 người

+ Tổng số người hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 04 người.

3. Trình độ chuyên môn

- Sau đại học: 08 người; chiếm 30,7 %
- Đại học: 14 người; chiếm 53,8 %
- Khác: 04 người; chiếm 15,3 %

PHẦN III

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HẠNG THEO CHỨC DANH, CHỨC VỤ

I. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

- 1.1. Vị trí Chủ tịch: 01 vị trí (01 người)
- 1.2. Vị trí Phó Chủ tịch: 03 vị trí (03 người)
- 1.3. Vị trí Trưởng ban, Chánh Văn phòng: 04 vị trí (04 người)
- 1.4. Vị trí Phó trưởng ban, Phó Chánh Văn phòng: 04 vị trí (04 người)

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung:

- 2.1. Văn phòng: 05 vị trí (05 người)
- 2.2. Ban Quan hệ Quốc tế: 04 vị trí (04 người)
- 2.3. Ban Công tác phi chính phủ nước ngoài: 04 vị trí (04 người)
- 2.4. Ban Thông tin Tuyên truyền và Đối ngoại: 02 vị trí (02 người)

3. Vị trí việc gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ:

- 3.1. Vị trí việc làm phục vụ: 01 vị trí (02 người).
- 3.2. Vị trí việc làm Kỹ thuật-âm thanh: 01 vị trí (01 người).
- 3.3. Vị trí việc làm lái xe: 01 vị trí (02 người).

II. BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC THEO DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

- 1.1. Vị trí Chủ tịch: (xem phụ lục 1)
- 1.2. Vị trí Phó Chủ tịch: (xem phụ lục 2)
- 1.3. Vị trí Trưởng ban, Chánh Văn phòng: (xem phụ lục 3)
- 1.4. Vị trí Phó trưởng ban, Phó Chánh Văn phòng: (xem phụ lục 4)

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung:

- 2.1. Văn phòng: (xem phụ lục 5)
- 2.2. Ban Quan hệ Quốc tế: (xem phụ lục 6)
- 2.3. Ban Công tác phi chính phủ nước ngoài: (xem phụ lục 7)
- 2.4. Ban Thông tin Tuyên truyền và Đối ngoại: (xem phụ lục 8)
- 3. Vị trí việc gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: (xem phụ lục 9)

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Xuất phát từ thực tế tình hình nêu trên, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố đề xuất Sở Nội vụ như sau:

- Tổ chức, bộ máy của cơ quan thường trực Liên hiệp cần được giữ nguyên trong năm 2024 và những năm tiếp theo với 25 vị trí việc làm.

- Xem xét bổ sung thêm 05 suất hợp đồng lao động theo Nghị định 111 để thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ.

Trên đây là Đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc đối với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Việt Hà



